

BÀI 8. SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN TRANG PHỤC

I MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Năng lực:

a) Năng lực công nghệ

– Xác định được các cơ sở để lựa chọn trang phục. Từ đó lựa chọn được trang phục phù hợp với bản thân.

– Mô tả được đặc điểm của trang phục phù hợp với một số hoạt động.

– Trình bày được cách phối hợp trang phục.

– Trình bày được các phương pháp làm sạch quần áo.

– Sử dụng và phối hợp trang phục một cách hợp lí, phù hợp với bản thân.

– Lựa chọn được phương pháp bảo quản phù hợp với từng loại trang phục.

b) Năng lực chung

– Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

– Nhận ra và điều chỉnh được những sai sót, hạn chế của bản thân khi được góp ý; chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ của người khác khi gặp khó khăn trong học tập.

– Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm khi hoạt động nhóm.

2. Phẩm chất

Tích cực vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn sử dụng trang phục trong cuộc sống.

II CẤU TRÚC VÀ ĐẶC ĐIỂM NỘI DUNG

Trang phục được con người sử dụng trong cuộc sống rất đa dạng và phong phú; tuy nhiên, không phải ai cũng lựa chọn được những bộ trang phục phù hợp với bản thân và hoàn cảnh sử dụng cũng như biết cách bảo quản chúng một cách hợp lí. Nội dung bài học giúp HS nhận ra các cách sử dụng trang phục chưa hợp lí, biết lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với đặc điểm của mỗi người và hoàn cảnh sử dụng. Đồng thời, nội dung bài học còn giúp HS biết cách làm sạch, làm khô, làm phẳng và cất giữ trang phục một cách phù hợp nhằm tăng độ bền, đẹp của trang phục.

Nội dung 1. Lựa chọn trang phục: trình bày về cách lựa chọn trang phục.

Nội dung 2. Sử dụng trang phục: trình bày về cách sử dụng trang phục trong các hoạt động khác nhau, cách phối hợp trang phục về hoạ tiết, màu sắc.

Nội dung 3. Trình bày các nội dung để bảo quản trang phục gồm: làm sạch, làm khô, làm phẳng và cất giữ.

Ngoài nội dung chính gồm kênh hình và chữ, trong SGK bài học này còn sử dụng 6 hộp chức năng để định hướng tư tưởng sư phạm cho GV trong việc tổ chức các hoạt động học tập nhằm hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất đã được nêu trong mục tiêu của bài học cho HS. Cụ thể: hộp chức năng Khám phá (trang 45, 46, 49 SGK) nhằm kiến tạo tri thức liên quan tới ảnh hưởng của trang phục đến vóc dáng người mặc, ý nghĩa của đồng phục HS, trang phục phù hợp với lứa tuổi, quy trình là quần áo; hộp chức năng Luyện tập (trang 46, 47 SGK) nhằm giúp HS phối hợp được trang phục một cách hợp lí; hộp Kết nối năng lực (trang 45, 47, 48 SGK) nhằm hình thành và phát triển năng lực lựa chọn được loại trang phục phù hợp với vóc dáng và nhu cầu sử dụng của bản thân HS, năng lực làm sạch quần áo đúng quy trình; hộp chức năng Vận dụng (trang 50 SGK) với các nhiệm vụ định hướng cho HS kết nối kiến thức của bài với thực tiễn sử dụng các loại trang phục khác nhau trong cuộc sống; hộp Thông tin bổ sung (trang 44 SGK) nhằm giới thiệu cho HS về các phương án may quần áo.

III THIẾT BỊ DẠY HỌC

Tranh vẽ thể hiện cách lựa chọn và phối hợp trang phục về họa tiết, kiểu dáng, màu sắc.

IV GỢI Ý TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC

1. Hoạt động dẫn nhập

a) Mục tiêu

Huy động tính thẩm mỹ và hiểu biết của HS liên quan tới việc nhận biết trang phục mặc như thế nào là đẹp, phù hợp,... Gợi sự tò mò và tạo tâm thế học tập cho HS vào nội dung bài học.

b) Nội dung hoạt động

HS được yêu cầu quan sát hình ảnh về các bộ trang phục khác nhau để trả lời câu hỏi các bộ trang phục đó đã được phối hợp và sử dụng hợp lí hay chưa dựa trên sự hiểu biết của bản thân.

c) Sản phẩm hoạt động

Câu trả lời của HS về sự cần thiết của việc sử dụng trang phục một cách phù hợp.

d) Cách thức tiến hành

GV đưa ra một số hình ảnh về việc mặc trang phục hợp lí và không hợp lí, cho HS đánh giá xem cách mặc nào đẹp hơn. Căn cứ vào đâu để đánh giá một người có mặc trang phục phù hợp hay không? Làm thế nào để lựa chọn, sử dụng trang phục một cách phù hợp, giữ được trang phục bền, đẹp?

2. Hoạt động tìm hiểu cách lựa chọn trang phục

a) Mục tiêu

- Liệt kê được các cơ sở để lựa chọn trang phục.
- Lựa chọn được trang phục phù hợp với bản thân.

b) Nội dung hoạt động

HS thảo luận để đưa ra được các tiêu chí lựa chọn trang phục và ghi vào vở. HS thực hiện nhiệm vụ trong hai hộp chức năng Khám phá (trang 45 SGK) để chỉ ra được ảnh hưởng của đặc điểm trang phục đến người mặc, chỉ ra đặc điểm của trang phục theo lứa tuổi. HS thực hiện nhiệm vụ trong hộp chức năng Kết nối năng lực (trang 45 SGK) để đề xuất được đặc điểm của bộ trang phục phù hợp với vóc dáng của HS.

c) Sản phẩm hoạt động

Bản ghi chép của HS/nhóm HS.

d) Cách thức tiến hành

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, xác định các tiêu chí để lựa chọn trang phục gồm: sự phù hợp giữa vóc dáng cơ thể với đặc điểm trang phục; lứa tuổi, sở thích của cá nhân; mục đích sử dụng, điều kiện làm việc, sinh hoạt; điều kiện kinh tế,...

- GV yêu cầu HS đọc thông tin trong Bảng 8.1 kết hợp với quan sát các hình ảnh trong Hình 8.1 để đưa ra nhận xét về ảnh hưởng của trang phục đến vóc dáng người mặc (hộp chức năng Khám phá). Gợi ý trả lời: hình a hoạ tiết kẻ dọc tạo cảm giác gầy đi, cao lên, còn hình b hoạ tiết kẻ ngang tạo cảm giác béo ra, thấp xuống; hình c kiểu dáng váy vừa cơ thể, có đường nét chính dọc thân áo, thân rủ tạo cảm giác gầy hơn; hình d có áo kiểu thụng, tay bông tạo cảm giác béo ra.

- GV yêu cầu HS liên hệ thực tiễn (hộp chức năng Khám phá) để đưa ra một số đặc điểm về trang phục theo lứa tuổi. GV có thể đưa ra sẵn một số cụm từ để HS lựa chọn.

- Gợi ý trả lời:

+ Trang phục trẻ em: vải mềm, dễ thấm mồ hôi, màu sắc tươi sáng, trang trí sinh động, kiểu may đẹp, rộng rãi.

+ Trang phục thanh niên: đa dạng về loại vải, kiểu trang phục, màu sắc tươi sáng.

+ Trang phục trung niên: kiểu dáng, màu sắc, chất liệu trang nhã, lịch sự.

+ Trang phục người cao tuổi: kiểu dáng rộng, hoạ tiết đơn giản, thường dùng màu trầm.

- GV yêu cầu HS đánh giá đặc điểm ngoại hình của cá nhân để đề xuất được bộ trang phục có đặc điểm phù hợp (hộp chức năng Kết nối năng lực). Tùy điều kiện thực tiễn, GV có thể cho HS lựa chọn, sưu tầm hình ảnh những bộ trang phục phù hợp với bản thân HS.

3. Hoạt động tìm hiểu cách sử dụng trang phục

a) Mục tiêu

- Nêu được cách sử dụng trang phục phù hợp.

- Mô tả được đặc điểm của trang phục phù hợp với một số hoạt động.
- Sử dụng trang phục một cách hợp lí.

b) Nội dung hoạt động

HS đọc SGK, thảo luận nhóm để chỉ ra được đặc điểm, chất liệu may các bộ trang phục được sử dụng khi đi học, lao động, dự lễ hội và mặc ở nhà, hoàn thiện bảng so sánh vào vở. HS thực hiện nhiệm vụ hợp chức năng Khám phá (trang 46 SGK) để chỉ ra được ý nghĩa của bộ đồng phục HS.

c) Sản phẩm hoạt động

Báo cáo của HS.

d) Cách thức tiến hành

- GV có thể tổ chức hoạt động theo nhóm, yêu cầu HS quan sát một số bộ trang phục như quần áo mặc ở nhà, bộ đồ thể thao, đồng phục đi học và liên hệ thực tiễn để xác định hoạt động, hoàn cảnh mặc phù hợp với các bộ trang phục đó; hướng dẫn HS thảo luận nhóm, đọc thông tin trong SGK để hoàn thành bảng sau:

Hoạt động	Đặc điểm trang phục	Chất liệu may trang phục
Đi học		
Lao động		
Dự lễ hội		
Mặc ở nhà		

- GV có thể đưa thêm hình ảnh nhiều bộ trang phục khác nhau để HS lựa chọn hoạt động tương ứng, ví dụ: trang phục thể thao, biểu diễn nghệ thuật,... Cho HS nhận biết đặc điểm của các bộ trang phục đó. Ví dụ: Trang phục thể thao thường làm từ chất liệu dễ thấm mồ hôi, kiểu dáng dễ cử động và có thể theo đặc thù của từng môn thể thao; Trang phục biểu diễn nghệ thuật đẹp, kiểu cách đa dạng, phong phú, màu sắc nổi bật,...

- GV yêu cầu HS tìm hiểu một số ý nghĩa của bộ đồng phục khi đến trường (hợp chức năng Khám phá) như thể hiện tính thống nhất, đặc trưng của trường; tạo tâm thế, sự nghiêm túc khi học tập cho HS; tạo sự đoàn kết, hoà đồng, bình đẳng giữa các HS,...

4. Hoạt động tìm hiểu cách phối hợp trang phục

a) Mục tiêu

- Trình bày được cách phối hợp trang phục.
- Phối hợp được trang phục một cách hợp lí.

b) Nội dung hoạt động

HS liên hệ kiến thức thực tế, đọc SGK để trả lời được câu hỏi cần phối hợp trang phục như thế nào để nâng cao vẻ đẹp của bộ trang phục. HS thực hiện nhiệm vụ học tập trong hai

hộp chức năng Luyện tập (trang 46, 47 SGK) để xác định được các bộ trang phục được phối hợp với nhau về màu sắc, hoạ tiết như thế nào. HS thực hiện nhiệm vụ trong hộp chức năng Kết nối năng lực (trang 47 SGK) để liệt kê được các trang phục cần thiết khi tham gia một hoạt động cụ thể trong cuộc sống vào vở.

c) Sản phẩm hoạt động

Báo cáo của HS/nhóm HS.

d) Cách thức tiến hành

– GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh để tìm hiểu nguyên tắc phối hợp trang phục một cách đồng bộ, hài hoà về màu sắc, hoạ tiết,... của quần áo cùng với một số vật dụng khác. Trong đó, lưu ý về cách phối hợp hoạ tiết, màu sắc.

– Tìm hiểu về cách phối hợp hoạ tiết, GV có thể sử dụng hoạt động Luyện tập để HS nêu sự phù hợp về hoạ tiết của các bộ trang phục trong Hình 8.3, đưa ra phương án thay đổi nếu cần. Trong đó, hình b, c là cách phối hợp hợp lý; hình a là cách phối hợp không hợp lý, có thể thay chiếc váy ở trong hình a thành váy vải trơn có màu trắng hoặc màu trùng với màu hoa ở áo.

– GV dựa vào kiến thức về màu sắc mà HS đã được học trong môn Mĩ thuật, yêu cầu HS thảo luận về các cách phối màu dựa trên vòng màu cơ bản (hộp chức năng Luyện tập). Ở nội dung này, GV có thể sử dụng hoạt động thực hành để giúp HS vận dụng kiến thức vào việc phối màu cho trang phục. Gợi ý trả lời câu hỏi: Bộ trang phục trong Hình 8.5a sử dụng cách phối màu đối xứng, bộ trang phục Hình 8.5b sử dụng các sắc độ khác nhau trong cùng một màu, bộ trang phục Hình 8.5c sử dụng cách phối màu liền kề; bộ trang phục Hình 8.5d là sự kết hợp của màu đen với màu bất kì.

– GV sử dụng hộp chức năng Kết nối năng lực, yêu cầu HS lập danh sách trang phục cần sử dụng cho bản thân khi đi du lịch cùng gia đình ba ngày ở biển, trong đó lưu ý HS về số lượng trang phục, loại trang phục, màu sắc, chất liệu của trang phục, phối hợp một số trang phục với nhau.

5. Hoạt động tìm hiểu cách bảo quản trang phục

a) Mục tiêu

- Nêu được ý nghĩa của việc bảo quản trang phục.
- Kể tên được các hoạt động để bảo quản trang phục.
- Trình bày được các cách cơ bản để làm khô quần áo.
- Mô tả được các bước để làm phẳng quần áo bằng bàn là.
- Trình bày được các cách để cất giữ quần áo.
- Lựa chọn được phương pháp bảo quản phù hợp với từng loại trang phục.

b) Nội dung hoạt động

HS đọc SGK, thảo luận nhóm để mô tả về các nội dung làm sạch, làm khô, làm phẳng,

cất giữ và ghi vào vở/phiếu học tập. HS thực hiện nhiệm vụ trong hộp chức năng Kết nối năng lực (trang 48 SGK) để đưa ra được quy trình giặt quần áo bằng tay hợp lí và ghi vào vở; thực hiện nhiệm vụ hộp chức năng Khám phá (trang 49 SGK) để mô tả được quy trình làm phẳng quần áo bằng bàn là; thực hiện nhiệm vụ hộp chức năng Kết nối năng lực (trang 49 SGK) để HS biết cách bảo quản trang phục phù hợp với yêu cầu của nhà sản xuất.

c) Sản phẩm hoạt động

Phiếu học tập của từng nhóm HS.

d) Cách thức tiến hành

– GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm. Có thể thiết kế các phiếu học tập và sử dụng kĩ thuật mảnh ghép để mỗi nhóm HS tìm hiểu về một nội dung: làm sạch, làm khô, làm phẳng, cất giữ. GV hướng dẫn HS báo cáo kết quả sản phẩm học tập của nhóm. Các nhóm khác nhận xét và đóng góp ý kiến.

– GV có thể sử dụng hộp Kết nối năng lực để hình thành cho HS năng lực sử dụng công nghệ bằng việc đưa ra quy trình giặt quần áo bằng tay phù hợp. Gợi ý đáp án Hình 8.6: 2 – 5 – 1 – 3 – 7 – 6 – 4 – 8.

– GV sử dụng hộp Khám phá để giúp HS tìm hiểu về các bước khi là quần áo. Lưu ý HS lựa chọn mức nhiệt độ phù hợp với từng loại vải trên núm điều chỉnh nhiệt độ của bàn là.

– GV có thể sử dụng hộp Thông tin mở rộng để lưu ý HS về cách phơi một số loại trang phục đặc biệt.

– GV sử dụng hộp Kết nối năng lực kết hợp Bảng 8.2 hướng dẫn HS đọc nhãn quần áo để hình thành cho HS năng lực giao tiếp công nghệ.

6. Hoạt động vận dụng

a) Mục tiêu

Giúp HS vận dụng được kiến thức đã học vào cuộc sống.

b) Nội dung hoạt động

HS được giao nhiệm vụ về nhà tìm hiểu và lên phương án lựa chọn, sử dụng trang phục cho bản thân; đề xuất các phương pháp bảo quản trang phục của gia đình một cách hợp lí.

c) Sản phẩm hoạt động

Báo cáo của HS.

d) Cách thức tiến hành

GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà, yêu cầu nộp báo cáo cá nhân vào buổi học sau. Tùy từng vùng, GV sẽ định hướng HS hình thức báo cáo phù hợp.

Gợi ý trả lời:

1. HS có thể kể tên một số trang phục mà mình có, đặc điểm của chúng về màu sắc, kiểu dáng,... từ đó, đưa ra một vài cách kết hợp với nhau. Sau khi kết hợp, HS có thể kể ra những hoạt động, hoàn cảnh phù hợp để sử dụng.

2. HS có thể đề xuất nhiều phương án bảo quản các loại trang phục trong gia đình. Ví dụ: Len là chất liệu dễ co giãn, vì vậy, nên gấp gọn áo len, khăn len đặt ở trong tủ thay vì treo bằng mắc áo.

3. Tùy hoàn cảnh gia đình, số lượng người, số tủ đựng quần áo để lên phương án sắp xếp quần áo cả gia đình sao cho hợp lí.

V GỢI Ý MỘT SỐ CÂU HỎI, BÀI TẬP ĐÁNH GIÁ

Ngoài các câu hỏi trình bày lại kiến thức HS đã học ở mức biết và hiểu, GV có thể đặt những câu hỏi, bài tập đánh giá như sau:

1. Bạn em là một người có dáng cao và gầy, em có lời khuyên gì cho bạn khi lựa chọn trang phục?

Gợi ý: bạn nên chọn trang phục làm từ vải không quá mềm, có đường nếp ngang, màu sáng và sử dụng những đường nét, họa tiết như kẻ ngang, hoa to.

2. Em hãy nêu những chú ý khi sử dụng máy giặt để đảm bảo hiệu quả, an toàn.

Gợi ý:

+ Quần áo bẩn nên đem ngâm trước. Nếu bùn đất bám quá nhiều, phải ngâm ít nhất là 20 phút để làm vơi bớt bẩn bám trên quần áo, sau đó mới cho vào máy để giặt.

+ Tùy theo loại quần áo mà chọn chế độ giặt thích hợp. Các loại vải như len nên chọn chế độ giặt nhẹ; quần áo bình thường chọn chế độ vừa, chỉ có quần áo dày như jean, kaki,... mới dùng chế độ giặt mạnh.

+ Đảm bảo không bỏ quên các đồ vật bằng kim loại trong đồ giặt (như cặp tóc, ghim cài, tiền xu,...) vì chúng sẽ gây ra tiếng kêu lạ, làm kẹt máy hoặc làm rách quần áo.

+ Khi máy đang hoạt động, không cho tay vào thùng giặt hoặc thò tay vào đáy máy, các bộ phận khi quay có thể gây thương tích. Không để trẻ em chơi đùa bên trên hay trong máy giặt, không cho trẻ nghịch máy.

+ Không làm văng nước hay đổ nước lên bảng điều khiển gây chập mạch, hư hỏng làm sai lệch chức năng.

3. Mẹ mua cho em một chiếc áo phông mới được làm từ vải bông, em hãy đề xuất phương án giặt sạch phù hợp. Lí giải tại sao.

Gợi ý: nên chọn phương pháp giặt ướn vì chi phí thấp, thân thiện với môi trường. Vì vải sợi bông dễ nhăn, nhàu vậy không nên giặt ướn bằng máy.